

**VN-Index**

938,29 +0,06% ↑ 170 84 ↓ 226

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



VN-Index tăng nhẹ 0,54 (+0,06%) với KLGD giảm mạnh và đã là phiên thứ 4 liên tiếp biến động trong biên độ hẹp. Dòng tiền giảm mạnh nhanh chóng trong tuần qua là điều khá bất ngờ và phiên cuối tuần không phải là ngoại lệ khi tiếp tục giảm nhẹ so với phiên liền trước và giảm mạnh so với KLGD trung bình 20 phiên. Độ rộng thị trường vẫn nghiêng về phía giảm tuy nhiên đã đỡ mất cân bằng hơn với: 170 cổ phiếu tăng giá với tổng GTGD tăng là 2.305 tỷ đồng so với 226 cổ phiếu giảm với tổng GTGD giảm là 1.507 tỷ đồng. Mặc dù khối lượng giao dịch suy giảm nhưng thị trường vẫn có những dấu hiệu tích cực của dòng tiền khi khá nhiều cổ phiếu lớn MSN VIC GVR HPG FPT tăng mạnh bên cạnh những cổ phiếu vốn hóa vừa hồi phục sau nhịp chỉnh như HSG DGW SZC DXG... Nhà đầu tư nước ngoài vẫn động thái quen thuộc là bán ròng khoảng 148 tỷ. Vẫn chưa có những xu hướng rõ ràng về hướng đi của VN-Index tại thời điểm hiện tại nhưng với việc dòng tiền cạn kiệt nhanh chóng thì thị trường sẽ khó có cơ hội tăng mạnh vào lúc này.

**Hnx-Index**

139,31 +0,73% ↑ 82 68 ↓ 59

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



VN-Index tăng nhẹ với mẫu hình nến doji cộng với khối lượng giao dịch cạn kiệt nhanh chóng là một điều đáng lưu ý. Sau khi kiểm tra lại vùng kháng cự 940 - 945 thì chỉ số vẫn đang tích lũy đi ngang. Đây là một dấu hiệu tốt cho thấy áp lực bán ra không quá lớn. Các dòng cổ phiếu lớn vẫn có sự tăng giá nâng đỡ thị trường là điều tích cực. Và một điểm cộng nữa cho thị trường đó là việc các cổ phiếu vốn hóa vừa như HSG DGW VSC DHC ... sau một thời gian tích lũy đã bùng nổ vượt đỉnh. Các chỉ báo kỹ thuật MA MACD RSI chưa có sự tích cực trở lại. Nhà đầu tư nước ngoài vẫn bán ròng mạnh trở lại gần 150 tỷ. Nhìn chung, về mặt kỹ thuật chỉ số VN-Index vẫn đang tính là trong nhịp hồi với KLGD đang cạn kiệt đi nhanh chóng. Khả năng chỉ số quay đầu kiểm tra lại vùng hỗ trợ 900 – 905 vẫn là khá cao.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thị trường đang nỗ lực hồi phục sau một đợt suy yếu, việc thị trường kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ 940 – 945 với KLGD cạn kiệt đi nhanh chóng và các cổ phiếu giữ được sự tích lũy tốt là những điều tích cực. Cổ phiếu vốn hóa vừa tích cực cũng là một điểm nhấn tích cực khác. Vì vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân dần trở lại. Danh mục cổ phiếu lưu ý là các cổ phiếu vốn hóa vừa đã điều chỉnh chặt chẽ thời gian qua và đang có dấu hiệu luân phiên trở lại. Cổ phiếu khu công nghệ, cổ phiếu dệt may, thủy sản hưởng lợi từ các hiệp định. Nhóm cổ phiếu bán lẻ, nhóm xây dựng, vật liệu xây dựng hưởng lợi từ đầu tư công hoặc nhóm có KQKD xuất sắc có sự tích lũy chặt chẽ. Danh mục quan sát: DGC MWG DHC HAX FPT VHC VTP VNM

**Analyst: Nguyễn Minh Hoàng. Email: Hoang.nguyenminh@vfs.com.vn**

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	30.4	22.9	5/8/2020	30.5	20			32.8%	
2	TCB	21.6	23	20/10/2020	26	20.9			-6.1%	
3	DXG	12.6	11.9	4/11/2020	15	11			5.9%	
4	CTR	48.1	47.5	4/11/2020	70	46			1.3%	
5	CTG	30.25	30.3	4/11/2020	38	28			-0.2%	
6	VSC	44.65	42.1	4/11/2020	48	38			6.1%	
7	DPM	17.15	17	4/11/2020	21	16.3			0.9%	
8	DCM	12.5	12.5	4/11/2020	15	11.3			0.0%	
9	PHR	57.1	57.1	4/11/2020	70	54			0.0%	

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT**

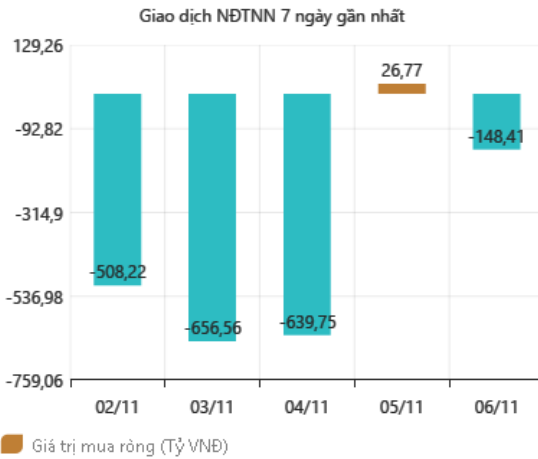
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro

## TIN TỨC NỔI BẬT

### GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



Bộ trưởng Kế hoạch & Đầu tư: Mục tiêu tăng trưởng GDP 6% năm sau là có cơ sở NDH | 2020-11-06T00:00:00

Bộ trưởng Kế hoạch & Đầu tư giải trình mục tiêu tăng trưởng GDP năm sau 6% là hoàn toàn có cơ sở nếu Việt Nam tận dụng triệt để những cơ hội và khắc phục được khó khăn nội tại của nền kinh tế.

Tại phiên thảo luận của Quốc hội về kinh tế - xã hội chiều 5/11 đã ghi nhận nhiều ý kiến đại biểu về việc đặt mục tiêu tăng trưởng 6% vào năm sau. Trong đó, đại biểu Dương Văn Thống (Yên Bái), nêu ý kiến hơn 5 tháng trước, Chính phủ dự báo 2 kịch bản tăng trưởng năm nay dao động 3,6-5,2%. "Đến nay cả hai kịch bản chưa sát thực tế", ông Thống nói.

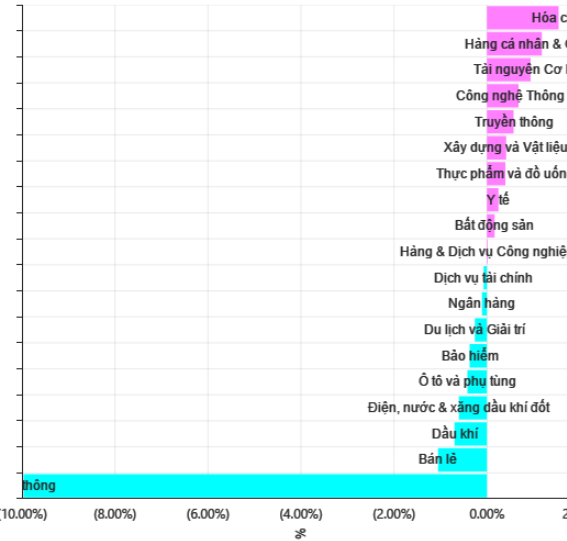
Cũng theo đại biểu đại dịch Covid-19 đã và đang tác động tiêu cực tới kinh tế, đầu tư và thương mại. Vì vậy, mục tiêu tăng trưởng năm sau là 6% khiến ông cảm thấy "đồng tình trong phân vân" và đề nghị đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế chậm hơn, không nhất thiết đề ra chỉ tiêu cao, sau đó điều chỉnh liên tục.

Giải trình ý kiến trên, Bộ trưởng Kế hoạch & Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho rằng năm tới, Việt Nam được dự báo vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức từ môi trường quốc tế, tình hình dịch Covid-19 kéo dài và ảnh hưởng của thiên tai bão lụt với tần suất liên tiếp, tập trung chủ yếu vào khu vực miền Trung. Tuy nhiên theo Bộ trưởng, Việt Nam vẫn có nhiều cơ hội và tiềm năng để vươn lên phát triển mạnh mẽ như tác động tích cực từ các hiệp định FTA (EVFTA), cơ hội thu hút FDI từ việc dịch chuyển dòng vốn đầu tư quốc tế, chuyển đổi số, thương mại điện tử và sự hình thành các ngành nghề, mô hình kinh doanh mới sáng tạo...

"Nếu tận dụng triệt để những cơ hội vừa nêu và khắc phục được những khó khăn nội tại của nền kinh tế, khả năng đạt được mức tăng trưởng cao vào năm sau và giai đoạn 2021-2025 là có cơ sở", Bộ trưởng Kế hoạch & Đầu tư nói.

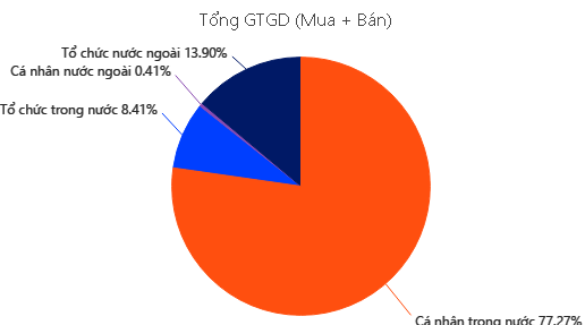
Hơn nữa, mức tăng trưởng năm 2020 dự kiến thấp (2-3%) là căn cứ xây dựng tăng trưởng năm 2021 cao hơn bình thường. Điều này vừa phù hợp với dự báo tăng trưởng của Việt Nam và của các tổ chức quốc tế, vừa phù hợp với thực tiễn tăng trưởng của các quốc gia trên thế giới. Việc đặt mục tiêu tăng trưởng 2021 tăng 6% cũng tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn 2021 - 2025.

### TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



Hơn nữa, mức tăng trưởng năm 2020 dự kiến thấp (2-3%) là căn cứ xây dựng tăng trưởng năm 2021 cao hơn bình thường. Điều này vừa phù hợp với dự báo tăng trưởng của Việt Nam và của các tổ chức quốc tế, vừa phù hợp với thực tiễn tăng trưởng của các quốc gia trên thế giới. Việc đặt mục tiêu tăng trưởng 2021 tăng 6% cũng tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn 2021 - 2025.

### GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
6/11/2020	VN30F2011	-1.90 (-0.21%)	911.2	908.3	912.8	903.2	112,103	
6/11/2020	VN30F2012	-0.90 (-0.10%)	710	723	732	902.2	565	
6/11/2020	VN30F2103	0.90 (0.10%)	709.9	720	725.9	902.1	35	
6/11/2020	VN30F2106	-1.10 (-0.12%)	710	716	724.8	900	40	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
PIT	4,28	+0,28/+7,00%	30.000		TCO	9,77	-0,73/-6,95%	4.120	
VAF	9,22	+0,60/+6,96%	10.000		PTL	6,47	-0,48/-6,91%	3.260	
FLC	4,93	+0,32/+6,94%	20.958.370		MCP	28,45	-2,10/-6,87%	70.000	
TCM	26,40	+1,70/+6,88%	1.939.750		HOT	28,75	-2,10/-6,81%	10.000	
GIL	34,25	+2,20/+6,86%	1.015.170		HTL	15,20	-1,10/-6,75%	1.830	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
HKB	0,80	+0,10/+14,29%	49.600		PIA	24,40	-2,70/-9,96%	100.000	
VMS	7,70	+0,70/+10,00%	400.000		DIH	13,00	-1,40/-9,72%	1.800	
SDG	28,60	+2,60/+10,00%	100.000		PMP	8,40	-0,90/-9,68%	5.800	
CAN	24,20	+2,20/+10,00%	100.000		PPE	5,20	-0,50/-8,77%	15.400	
NGC	2,20	+0,20/+10,00%	16.100		SPI	1,20	-0,10/-7,69%	141.900	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VIC	105,10	+0,60/+0,57%	465.590	45.211.740	MSN	89,90	+2,00/+2,28%	-651.190	-58.154.700
VNM	108,80	0,00/0,00%	327.270	35.630.280	VRE	25,60	-0,50/-1,92%	-1.701.910	-43.841.810
HSG	16,85	+0,65/+4,01%	1.745.570	28.510.430	HPG	30,40	+0,15/+0,50%	-933.090	-28.398.700
DGW	63,20	+4,00/+6,76%	198.050	12.200.270	MBB	18,00	-0,30/-1,64%	-1.474.600	-26.598.180
DPM	17,15	+0,05/+0,29%	254.120	4.346.730	VPB	23,50	-0,20/-0,84%	-1.025.860	-24.160.660

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.